

Số: 132/2025/QĐST-HNGĐ

Khánh hòa, ngày 18 tháng 8 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 583/2025/TLST – HNGĐ ngày 27/5/2025, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số E V, phường P (nay là phường N), tỉnh Khánh Hòa

* Bị đơn: Ông **Huỳnh Phước T1**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số E V, phường P (nay là phường N), tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị T và ông Huỳnh Phước T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trần Thị T và ông Huỳnh Phước T1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Trần Thị T và ông Huỳnh Phước T1 có hai con chung là: cháu Huỳnh Phúc H, sinh ngày 29/11/2008 và cháu Huỳnh Phúc T2, sinh ngày 14/6/2012.

Giao con chung cháu Huỳnh Phúc H, sinh ngày 29/11/2008 cho ông Huỳnh Phước T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành.

Giao con chung cháu Huỳnh Phúc T2, sinh ngày 14/6/2012 cho bà Trần Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành.

Bà Trần Thị T và ông Huỳnh Phước T1 không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà Trần Thị T và ông Huỳnh Phước T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Trần Thị T và ông Huỳnh Phước T1 mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm. Bà T tự nguyện nộp thay toàn bộ án phí cho ông T1. Như vậy, bà T phải nộp tổng cộng 150.000đ án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004381 ngày 27/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa). H1 lại cho bà Trần Thị Thanh 1 án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1-Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Lộc Thọ (nay là phường Nha Trang), Giấy chứng nhận kết hôn số 98 ngày 04/9/2008;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng